**TÊN TỔ CHỨC**                                  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
                                                 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: ........../200.../HĐ

**HỢP ĐỒNG**

**GIAO KHOÁN SỬ DỤNG ĐẤT VÀO MỤC ĐÍCH SẢN XUẤT**

**NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, MẶT NƯỚC NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN**

Căn cứ Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 11năm 2005 của Chính phủ qui định về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh;

Hôm nay, ngày       tháng       năm 200...

Tại .....

**HAI BÊN GIAO VÀ NHẬN KHOÁN**

**I.  BÊN GIAO KHOÁN (BÊN A):**

Đại diện tổ chức ông (bà):

Chức vụ:

Địa chỉ:

Tài khoản số:

Mã số thuế:

**II- BÊN NHẬN KHOÁN (BÊN B):**

Ông(bà):                                                       nghề nghiệp:

CMND số:                                 ngày cấp:                              tại:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi thường trú:

Điện thoại:

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng khoán đất, sử dụng vào mục đích ............................................................................... với các điều khoản sau:

***Điều 1: Khoán đất và thời hạn sử dụng đất:***

Bên A khoán đất cho bên B, cụ thể như sau:

       Tổng diện tích đất giao khoán:......................................................... ... m2

*Trong đó:*

1. Đất trồng cây hàng năm............................................................................m2

2. Đất trồng cây lâu năm...............................................................................m2

3. Đất rừng sản xuất (cả đất đã có rừng và đất để trồng rừng).....................m2

3.1. Đất đã có rừng...................................................................................m2

3.2. Đất chưa có rừng............................................................................m2

4. Đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên...........................................................m2

5. Đất có mặt nước nuôi trồng thuỷ sản.......................................................m2

*(Tuỳ trường hợp cụ thể trong hợp đồng để quy định các tiêu chí chi tiết cho từng loại đất)*

***Điều 2: Trách nhiệm và quyền của Bên A:***

*1- Trách nhiệm bên giao khoán:*

a. Chịu trách nhiệm trước cơ quan trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý và sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch, kế hoạch.

b. Xác định đúng diện tích, vị trí ranh giới đất, hạng đất trên phần đất giao khoán theo bản đồ và thực địa.

c. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Hợp đồng giao khoán đất, đảm bảo thực hiện đúng pháp luật về đất đai và các văn bản pháp quy do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

d. Thực hiện các hoạt động dịch vụ và tiền vốn, khuyến nông, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho Bên B chủ động sản xuất, kinh doanh.

e. Thực hiện các chính sách về bảo hiểm xã hội theo pháp luật qui định đối với cá nhân tham gia bảo hiểm.

g. Nếu vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên nhận khoán thì phải bồi thường.

*2- Quyền của bên giao khoán:*

a. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng khoán, đảm bảo thực hiện đúng pháp luật về đất đai.

b. Xem xét miễn giảm các khoản phải nộp cho bên nhận khoán theo hợp đồng khi có rủi ro xảy ra thiệt hại.

c. Khi Bên B vi phạm hợp đồng thì Bên A căn cứ vào mức độ vi phạm để quyết định bồi thường thiệt hại hoặc hủy bỏ hợp đồng.

***Điều 3: Nghĩa vụ và quyền của Bên B:***

*1. Nghĩa vụ bên nhận khoán:*

a. Sử dụng đất nhận khoán đúng mục đích, đúng quy hoạch và chịu sự hướng dẫn kiểm tra, giám sát của bên giao khoán về kế hoạch sản xuất, quy trình kỹ thuật, chất lượng sản phẩm trong quá trình nhận khoán.

b. Nộp cho Bên A các khoản sau:

- Các loại thuế theo luật qui định.

- Hoàn trả giá trị cây trồng, vật nuôi và các công trình trực tiếp phục vụ sản xuất trên đất khoán do vốn Bên A đã đầu tư.

- Nộp BHXH, BHYT theo chế độ hiện hành (nếu là người tham gia BHXH).

- Nộp quĩ phát triển sản xuất, quĩ phúc lợi, quản lý phí hàng năm theo qui định của Bên A theo từng loại cây, từng hạng đất:

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

c. Bán sản phẩm sản xuất ra trên đất nhận khoán cho Bên A theo hợp đồng.

d. Sử dụng đất đúng mục đích theo qui hoạch của Bên A. Cải tạo, bồi dưỡng đất, không làm thoái hóa và biến dạng cấu trúc, địa hình diện tích đất được nhận khoán.

e. Chấp hành các qui định về phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Bảo vệ nguồn lợi của đất, nước, vật kiến trúc và môi trường sinh thái.

g. Nếu vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên giao khoán thì bị huỷ hợp đồng và phải bồi thường theo mức độ thiệt hại.

h. Giao lại đất khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi để sử dụng vào mục đích quốc phòng, dân sinh, xã hội khác.

i. Không được giao lại đất khoán hoặc đơn phương chuyển nhượng hợp đồng cho bên thứ 3 dưới bất kỳ hình thức nào.

*2. Quyền của bên nhận khoán:*

a. Chủ động sản xuất trên diện tích đất nhận khoán, được hưởng thành quả đầu tư trên đất nhận khoán theo hợp đồng đất và quyền sử dụng.

b. Được ký hợp đồng với Bên A về dịch vụ sản xuất, vay vốn, tiêu thụ sản phẩm. Trường hợp bị thiên tai, rủi ro được xét miễn giảm các khoản phải nộp cho Bên A theo qui định của Nhà nước.

c. Được làm lán trại tạm để bảo vệ sản xuất, cất giữ dụng cụ, vật tư, sản phẩm... theo qui định của Bên A.

d. Được nhận giá trị sản phẩm khi thu hoạch và được hưởng 100% giá trị vượt

khoán theo hợp đồng dã ký.

e. Được trồng xen cây phụ trợ dưới các loại cây trồng chính khi chưa khép tán theo hướng dẫn của bên giao khoán và được hưởng 100% sản phẩm trồng xen đó.

g.  Khi chuyển đi làm nghề khác hoặc chỉ đủ khả năng thực hiện một phần diện tích hợp đồng, trả lại toàn bộ hoặc một phần đất cho bên giao khoán thì được hoàn trả hoặc đền bù tài sản đã đầu tư trên đất theo quy định chung của nhà nước.

h. Được bồi thường thiệt hại do bên giao khoán vi phạm hợp đồng gây ra.

i. Trong trường hợp bị thiệt hại do thiên tai, rủi ro thì được xem xét miễn, giảm các khoản phải nộp cho bên giao khoán theo quy định của pháp luật.

k. Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất khoán để sử dụng vào mục đích quốc phòng, dân sinh, xã hội khác thì được đền bù theo quy định hiện hành.

***Điều 4: Điều khoản chung***

- Hợp đồng này có giá trị pháp lý để giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm giữa bên B và bên A. Hai bên đều bình đẳng trước pháp luật.

- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu bên nào có khó khăn thì chủ động thông báo cho bên kia biết để bàn bạc, giải quyết bằng văn bản. Nếu bên nào cố tình gây khó khăn, làm thiệt hại cho bên kia thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A                                                      ĐẠI DIỆN BÊN B**

*Nguồn:* 102/2006/TT-BNN